

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 127/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 26-6-2017

V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ Tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tài.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trương Thị Kim Tiến

2. Bà Lê Thị Cẩm Tú

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Cương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Trong ngày 26 tháng 6 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 323/2017/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2017 về việc “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 175/2017/QĐXX-HNGĐ ngày 13/6/2017, giữa các đương sự :

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Tý H, sinh năm 1990 (Có mặt)

Bị đơn: Anh Nguyễn Thành T, sinh năm 1988 (Có mặt).

Cùng trú tại ấp X, xã Y, huyện D, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11/4/2017 và tại phiên tòa chị Đặng Thị Tý H trình bày tóm tắt như sau:

Chị và anh Nguyễn Thành T chung sống với nhau từ năm 2008, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện D, tỉnh Long An.

Quá trình chung sống giữa chị và anh T không hạnh phúc mà thường phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T không lo làm ăn, thiếu trách nhiệm làm chồng, làm cha bỏ mặc vợ con, không quan tâm, anh T chỉ biết lo ăn chơi và những lời lẽ xúc phạm đến cha mẹ ruột chị nên chị đã ly thân anh T từ tháng 3/2016 cho đến nay, trong thời gian ly thân không hàn gắn lại được.

Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn yêu thương nhau, sống với nhau không có hạnh phúc nên chị H yêu cầu xin được ly hôn với anh Nguyễn Thành T.

Về con chung: chị và anh T sống với nhau có chung hai con tên Nguyễn Đông Q, sinh ngày 20/12/2009 và Nguyễn Đình B, sinh ngày 20/12/2009, hai con chung hiện nay sống với anh T, nếu như ly hôn chị đồng ý để cho anh T tiếp tục nuôi con chung, chị không có nghĩa vụ cấp dưỡng con chung.

Về tài sản chung: Chị H và anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Nguyễn Thành T trước Tòa anh trình bày: Anh thừa nhận lời trình bày của chị H là hoàn toàn đúng về điều kiện kết hôn cũng như quá trình sống chung và thời gian ly thân, con chung và tài sản và nợ chung như chị H đã trình bày, nhưng về mâu thuẫn tình cảm vợ chồng thì anh trình bày như sau:

Về tình cảm vợ chồng mâu thuẫn là do vợ anh có quan hệ bè bạn bên ngoài, anh đã nhiều lần đến năn nỉ chị H về chung sống lo cho con chung nhưng chị H không về. Nay chị H xin ly hôn với anh, anh không đồng ý ly hôn bởi vì anh còn thương vợ thương con.

Về con chung: Anh và chị có nhau hai con chung tên Nguyễn Đông Q, sinh ngày 20/12/2009 và Nguyễn Đình B, sinh ngày 20/12/2009, nếu như ly hôn anh đồng ý nuôi con chung và không yêu cầu chị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung anh và chị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà trên cơ sở trình bày của các đương sự, qua thảo luận và nghị án. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp là hôn nhân gia đình, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà.

Xét thấy chị Đặng Thị Tý H với anh Nguyễn Thành T chung sống từ năm 2008 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện D vào ngày 06/12/2008 nên hôn nhân giữa chị và anh là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2] Nội dung vụ án: Theo trình bày của chị H trong thời gian chung sống giữa chị và anh T không hạnh phúc mà thường xuyên phát sinh mâu thuẫn do anh T không lo làm ăn, về kiếm chuyện, bỏ mặc chị, anh không quan tâm lo vợ con, anh còn xúc phạm đến gia đình bên chị, nên chị đã bỏ nhà về nhà mẹ ruột chị sống từ tháng 3/2016 cho đến nay và cũng ly thân nhau từ đó, mặc dù thời gian ly thân anh có đến để năn nỉ rước chị về để tiếp tục chung sống nhiều lần nhưng chị không về, chứng tỏ rằng chị H không có thiện chí hàn gắn cùng với anh T để tiếp tục chung sống xây dựng hạnh phúc gia đình. Thấy rằng hôn nhân của chị H và anh T không thật sự hạnh phúc, mâu thuẫn gia đình là có thật, mục đích hôn nhân không đạt được, chị đã cho anh nhiều cơ hội nhưng anh không khắc phục để sửa chữa nên nay chị H yêu cầu xin được ly hôn với anh T là có căn cứ, phù hợp quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với anh Nguyễn Thành T không đồng ý ly hôn anh muốn vợ chồng hàn gắn để lo cho vợ con nhưng lời trình bày của anh chưa nêu được phương hướng đoàn tụ, anh cũng chưa nhận thấy được sự sai trái của anh đối với chị H, hơn nữa chị và anh đã ly thân nhau từ tháng 3/2016 cho đến nay. Trong thời gian ly thân, anh có đến rước chị H về nhưng chị H không quay về cùng anh để sống chung, lo cho các con nên việc yêu cầu đoàn tụ của anh là không có cơ sở nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Về con chung: chị H và anh T sống với nhau có hai con chung tên Nguyễn Đông Q, sinh ngày 20/12/2009 và Nguyễn Đình B, sinh ngày 20/12/2009, khi ly hôn chị H

đồng ý để cho anh T tiếp tục nuôi con chung chị H không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Vấn đề con chung và quyền nuôi con cấp dưỡng cũng như tài sản chung đã được chị H và anh T thỏa thuận. Về nợ chung hai bên thống nhất xác định không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét thấy, việc thỏa thuận này của hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện, không trái với đạo đức và pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Ngoài ra Chị Đặng Thị Tý H tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm sung vào ngân sách nhà nước;

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Áp dụng Điều 9, Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 85 và Điều 86 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 6 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chị Đặng Thị Tý H được ly hôn với anh Nguyễn Thành T.

Về quyền nuôi con chung: Anh Nguyễn Thành T được tiếp tục nuôi hai con cháu tên Nguyễn Đông Q, sinh ngày 20/12/2009 và Nguyễn Đình B, sinh ngày 20/12/2009, chị Đặng Thị Tý H không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Cả hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, khi cần thiết có thể yêu cầu thay đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Chị Đặng Thị Tý H và anh Nguyễn Thành T, thống nhất xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí: Chị Đặng Thị Tý H tự nguyện chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm sung vào ngân sách nhà nước, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp theo biên lai số 0000190 ngày 11/4/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa sang án phí để thi hành, chị H đã nộp xong.

Án xử công khai, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự được quyền kháng cáo.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An
- VKSND huyện Đức Hòa
- Chi cục Thi hành án.
- UBND xã Y, huyện D, tỉnh Long An.
- Đương sự;
- Lưu HS, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Tài

